

Số: 25/64/QĐ-CT

Nho Quan, ngày 20 tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

V/v tuyển dụng và điều động viên chức.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23/10/2006 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 116/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25/6/2008 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-SNV ngày 22/9/2008 của Sở Nội vụ Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng Giáo viên Mầm non, Kế toán các trường Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND huyện Nho Quan;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng theo hình thức hợp đồng làm việc với bà Nguyễn Thị Lan, sinh ngày 27/01/1980; hộ khẩu thường trú: Xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; trình độ chuyên môn Trung học Sư phạm, ngành Giáo dục Mầm non, đến hợp đồng làm việc tại trường Mầm non bán công Sơn Lai, huyện Nho Quan kể từ ngày 01/10/2008.

Bà Nguyễn Thị Lan được hưởng mức lương bậc 01, hệ số 1.86 của ngạch Giáo viên Mầm non, mã số 15.115 từ ngày 01/10/2008.

Điều 2. Giao Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ký Hợp đồng làm việc có thời hạn và không có thời hạn với bà Nguyễn Thị Lan;

Việc ký Hợp đồng làm việc, huỷ bỏ Quyết định tuyển dụng đối với bà Nguyễn Thị Lan thực hiện theo khoản 7 Điều 23 Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25/6/2008 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Lan thi hành Quyết định này. *Ư*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH



Lê Tiến Lực

Số 587/TB-UBND

Nho Quan, ngày 30 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

**Kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức
theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư**

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Lan

Căn cứ Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về việc xử lý đối với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-SNV ngày 28/12/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng lại và kết quả nhận xét, đánh giá công nhận lại kết quả tuyển dụng đối với viên chức thuộc UBND huyện Nho Quan theo kết luận 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư đối với :

Bà **Nguyễn Thị Lan**, sinh ngày: 27/01/1980, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long.

Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo đề viên chức trúng tuyển biết././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiệp

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển loại viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 146/SNV-QLCCVC ngày 21/3/20110 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc hiệp y chuyển loại viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển loại cho bà Nguyễn Thị Lan, sinh ngày 27/01/1980, giáo viên trường Mầm non Sơn Lai, tốt nghiệp trường Đại học Sư phạm Hà Nội, ngành giáo dục mầm non, từ viên chức loại B lên viên chức loại A1.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Lan được chuyển xếp lương từ bậc 2, hệ số 2,06 của ngạch Giáo viên mầm non, mã số 15.115 (viên chức loại B), sang hưởng mức lương bậc 1, hệ số 2,34 của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 (viên chức loại A1) kể từ ngày 15/3/2011.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 15/3/2011.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Lan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, NV.



CHỦ TỊCH

Lê Tiến Lực

Số: 326/QĐ-CT

Nho Quan, ngày 19 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển xếp lương đối với giáo viên mầm non

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Công văn số 08/SNV-CCVC ngày 07/01/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc chuyển xếp lương giáo viên mầm non được hỗ trợ tiền lương, BHXH, BHYT trong các trường mầm non công lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bà **Nguyễn Thị Lan**, sinh ngày 27/01/1980, Trường Mầm non Sơn Lai, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình được xếp vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205, bậc 2, hệ số 2,67 kể từ ngày 01/01/2012;

Được hưởng mức lương bậc 3, hệ số 3,00 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 kể từ ngày 01/05/2012;

Được truy lĩnh chênh lệch tiền lương, các khoản phụ cấp (nếu có) và dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp kể từ ngày 01/01/2012.

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/05/2012.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Lan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, NV.



Bùi Thị Quế

Số: 2860/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 29 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm và xếp lương
chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDDT-BNV ngày 14/9/2015
quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý
tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề
nghiệp cho viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã
số V.07.02.04 đối với bà **Nguyễn Thị Lan**, sinh ngày 27/01/1980, giáo viên Trường
Mầm non Sơn Lai, huyện Nho Quan kể từ ngày 08/6/2016.

Điều 2. Bà **Nguyễn Thị Lan** được chuyển xếp lương từ bậc 4, hệ số 3,33
của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 sang mức lương bậc 4, hệ
số 3,33 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04
từ ngày bổ nhiệm;

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/05/2015**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,
Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo
dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị
Lan** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Trường Mầm non Sơn Lai;
- Lưu: VT, NV.

 **CHỦ TỊCH**


Đinh Văn Tiên

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh
nghề nghiệp đối với giáo viên Mầm non

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Hướng dẫn số 09/HD-SNV ngày 26/10/2021 của Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số nội dung về việc bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 đối với bà **Nguyễn Thị Lan**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 30/3/2023.

Điều 2. Bà **Nguyễn Thị Lan** được chuyển xếp lương từ bậc 6, hệ số 3,99 của ngạch Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 sang mức lương bậc 6, hệ số 3,99 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 từ ngày bổ nhiệm.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/05/2021**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị Lan** thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.



CHỦ TỊCH

Hoàng Khắc Tiệp



Số hiệu bằng

A 030950

Số vào sổ

76/QĐ204B

Chữ ký của người được cấp bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

Đại học Sư phạm Hà Nội

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo TỬ XA

ngành GIÁO DỤC MẦM NON

hạng TRUNG BÌNH năm tốt nghiệp 2009

và công nhận danh hiệu

Cử nhân Khoa học

cho **ĐUONG KIEN THI LAN**

sinh ngày 20-11-1980 tại **NINH BÌNH**

ngày 01 tháng 05 năm 2009

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



GS TS Nguyễn Việt Thịnh



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



Số hiệu: **27288**

Số: 5981/QĐ-ĐHSP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Chứng nhận: **BÀ NGUYỄN THỊ LAN**

Sinh ngày 27 tháng 01 năm 1980

Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phố Long - Nho Quan -
Ninh Bình

Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn
chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II

Từ ngày 06 tháng 10 năm 2018

Đến ngày 05 tháng 12 năm 2018

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 12 năm 2018



PGS.TS. Nguyễn Thị Tính

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Trình độ A



...Giám đốc Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ....
.....Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.....
Cấp cho.....**NGUYỄN THỊ LAN**.....
Sinh ngày.....**27/01/1980**.....Tại.....
.....**Quỳnh Lưu - Nho Quan - Ninh Bình**.....
Đã dự kì thi ngày.....**24/3/2007**.....
Tại Hội đồng thi.....**Ninh Bình**.....Đạt loại..**TB**..
Ninh Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2007.....

A...**0011329**...



TRƯỞNG TÂM GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CERTIFICATE

NGOẠI NGỮ: TIẾNG ANH

Trình độ: B

Cấp cho: **NGUYỄN THỊ LAN**

Sinh ngày: **27.01.1980** Nơi sinh: **Ninh Bình**

Đã hoàn thành chương trình đào tạo: **Tiếng Anh**

Đạt loại: **Khá**

Tại: **Trung tâm Giáo dục quốc tế IIC**

Ngày 02 tháng 12 năm 2020

GIÁM ĐỐC

Số hiệu: **A361145**

Số vào sổ: **IIC-A120/12/2020**



Phùng Thị Ngọc

CHỨNG NHẬN

Nguyễn Thị Lan

Trường Mầm Non Phú Long

Đã hoàn thành chương trình đào tạo:
KHUNG NĂNG LỰC SỐ CHO GIÁO VIÊN
NĂM 2026

Chứng nhận số: KNLSGV - 1022593

Ngày cấp: 25/04/2026

Phụ trách khóa học:

PGS.TS **NGUYỄN HÀ NAM**

ThS. **NGUYỄN HOÀI NAM**

NGUT.TS.GVCC **TÔN QUANG CƯỜNG**

TS. **NGÔ THỊ THU TRANG**



Đơn vị tổ chức khóa học

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ
QUẢN LÝ HỆ THỐNG HỌC TẬP LMS



Nguyễn Hoàng Ry



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
TẶNG DANH HIỆU

CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: NGUYỄN THỊ LAN

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua
của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện năm học 2024 - 2025*

Quyết định số 4900/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2025

Nho Quan ngày 23 tháng 6 năm 2025

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiệp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

TẶNG

GIẤY KHEN

Bà: NGUYỄN THỊ LAN

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

***Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của huyện
Năm học 2021 - 2022***

Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022

Nho Quan, ngày 15 tháng 8 năm 2022



Hoàng Khắc Tiếp



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
CHI BỘ TRƯỜNG MẦM NON PHÚ LONG
TẶNG

GIẤY KHEN

Đồng chí NGUYỄN THỊ LAN

Đảng viên chi bộ Trường Mầm non Phú Long

Đã có thành tích Đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2025

Phú Long, ngày 31 tháng 12 năm 2025

T/M CHI ỦY
BÍ THƯ



Vũ Thị Oanh

Số QĐ 38-QĐ/CB

Ghi sổ khen thưởng ngày 31/12/2025



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
TẶNG DANH HIỆU
LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN

Bà: NGUYỄN THỊ LAN

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

Đã có thành tích xuất sắc

Trong phong trào thi đua của huyện năm học 2023 - 2024

Quyết định số 4377/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024

Nho Quan, ngày 27 tháng 8 năm 2024

CHỦ TỊCH

Hoàng Khắc Tiếp

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
TRƯỜNG MẦM NON PHÚ LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHÚ LONG

CHỨNG NHẬN

Bà: NGUYỄN THỊ LAN

Sinh năm: 1980

Giáo viên trường mầm non Phú Long

Đạt danh hiệu “ Giáo viên dạy giỏi ”

Tại hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024 - 2025

Phú Long, ngày 15 tháng 11 năm 2024



Vũ Thị Oanh

Số: 390/QĐ-MNPL

Phú Long, ngày 20 tháng 6 năm 2026

PHIẾU RÀ SOÁT

**Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II
(Mã số V.07.02.25)**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Trường Mầm non Phú Long tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện đối với giáo viên hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25), cụ thể như sau:

II. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ LAN
- Ngày, tháng, năm sinh: 27/01/1980
- Chức vụ hiện nay: Giáo viên
- Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long
- Trình độ đào tạo chuyên môn: Đại học sư phạm
- Chức danh nghề nghiệp hiện giữ: Giáo viên mầm non hạng II
- Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ: V.07.02.25
- Ngày bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II: 30/3/2023
- Tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương: 15 năm 03 tháng

III. NỘI DUNG RÀ SOÁT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

STT	Nội dung tiêu chuẩn, điều kiện	Căn cứ quy định	Kết quả rà soát	Minh chứng
1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
2	Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước trẻ em và cộng đồng. Đảm bảo tính	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên

	trung thực, minh bạch trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.			
3	Yêu nghề, thương yêu trẻ em; biết quản lý cảm xúc; đối xử công bằng, tôn trọng trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; có tinh thần đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
4	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà giáo; tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
5	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non;	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm GDMN
6	Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	Chứng chỉ CDNN hạng II
7	a) Nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em: Tổ chức và điều chỉnh được chế độ sinh hoạt khoa học, phù hợp với lứa tuổi và nhu cầu phát triển của trẻ; phối hợp hiệu quả với cha mẹ trẻ em trong việc chăm sóc dinh dưỡng, sức khỏe và rèn luyện thói quen tự phục vụ cho trẻ em; xử lý linh hoạt các tình huống khẩn cấp thông thường; thể hiện được thái độ kiên nhẫn, tận tâm và biết khích lệ trẻ em hình thành thói quen tốt;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 5 tuổi A1 do bản thân xây dựng.
	Bảo đảm an toàn cho trẻ em: Dự đoán và phòng tránh	Khoản 2 - Điều 6 Thông	Đạt	- Nghị quyết CM nhà trường, Sổ ghi chép tổng

8	được các nguy cơ mất an toàn cho trẻ em trong mọi tình huống; hướng dẫn được đồng nghiệp trong việc nhận biết và xử lý các biểu hiện sức khỏe bất thường của trẻ em;	tư 28/2026/TT- BGDDT		hợp của cá nhân có ND hướng dẫn tập huấn của CBGV nhà trường về phòng tránh tai nạn TT
9	Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch giáo dục trên cơ sở vận dụng linh hoạt, cụ thể hóa mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non theo đặc điểm của từng nhóm/lứa tuổi;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 5 tuổi A1 và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng
10	Tổ chức hoạt động giáo dục: Phối hợp được nhiều phương pháp, hình thức phù hợp từng cá nhân trẻ em; vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức hoạt động cho trẻ em; điều chỉnh được nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm từng nhóm/lớp;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 5 tuổi A1 và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng
11	“Đánh giá sự phát triển của trẻ em: Vận dụng linh hoạt các phương pháp đánh giá phù hợp với từng trẻ em, phân tích được kết quả để điều chỉnh kế hoạch giáo dục	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDT	Đạt	- Tham gia các buổi tập huấn của trường về hướng dẫn đánh giá trẻ - Hướng dẫn GV những ND chuyên môn đầu năm trong đó có ND hướng dẫn GV thực hiện đánh giá trẻ. - Thực hiện đánh giá trẻ theo ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá cuối năm học.
12	Xây dựng môi trường giáo dục: Thiết kế được môi trường giáo dục mở, phong phú, kích thích trẻ em trải nghiệm, khám phá;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 5 tuổi A1 có nội dung thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND HD GV trang trí môi trường trong và ngoài lớp học. - Thực hiện thiết kế và trang trí môi trường lớp học
13	Giao tiếp với trẻ em: Linh hoạt điều chỉnh cách giao	Khoản 2 - Điều 6 Thông	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 5 tuổi A1 có nội

	tiếp theo đặc điểm cá nhân của từng trẻ em; xử lý được tình huống giao tiếp khó. Khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc và thể hiện bản thân;	tư 28/2026/TT-BGDĐT		dung thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và hướng dẫn giáo viên kỹ năng giao tiếp với trẻ. - Thực hiện chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và kỹ năng giao tiếp với trẻ.
14	Giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp: Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc; phối hợp hiệu quả trong tổ chức hoạt động giáo dục;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân. - Tham gia tư vấn, hỗ trợ giáo viên, là BGK chấm thi giáo viên giỏi cấp trường, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên cấp trường - Thực hiện các chuyên đề trọng tâm của nhà trường. Thực hiện dạy thao giảng.
15	Giao tiếp, hợp tác với cha mẹ trẻ em và cộng đồng: Tạo dựng được mối quan hệ tin cậy, hợp tác với cha mẹ trẻ em; trao đổi hiệu quả về sự phát triển của trẻ em; tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục; biết huy động, vận dụng nguồn lực xã hội phát triển nhà trường;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch tổ có nội dung chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục. - Kế hoạch nuôi dưỡng- CS-GD trẻ của lớp, tổ chức các HĐ trải nghiệm, lễ hội của lớp có sự tham gia của CMHS - Kế hoạch Họp CMHS, các trang thông tin điện tử của nhà trường - Biên bản họp phụ huynh của lớp 3 lần/ năm học - Tham gia họp ban đại diện cha mẹ của nhà trường. - Thực hiện tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình trong các hoạt động đón trả trẻ, trên nhóm zalo của lớp.

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ

Qua đối chiếu với các quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập. Bản thân tôi tự nhận thấy: Đủ điều kiện của hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25)./.

Người tự rà soát

Lan

Nguyễn Thị Lan

V. Ý KIẾN CỦA BGH

1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

- Đồng chí có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, của đơn vị.

- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác; chủ động phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; được đồng nghiệp và học viên tin nhiệm.

- Trong quá trình công tác không vi phạm những điều giáo viên không được làm.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Đồng chí có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II theo quy định hiện hành.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

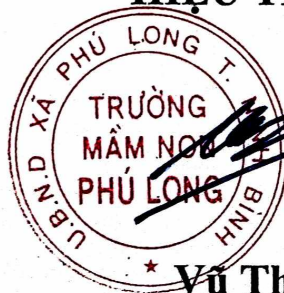
Đồng chí có năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác được giao.

Có khả năng xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo quy định; tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy; tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội giảng, sinh hoạt chuyên đề của đơn vị và ngành.

Trong quá trình công tác, đồng chí luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**



Vũ Thị oanh